

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **110**/TTr-UBND

Quảng Trị, ngày **24** tháng **6** năm 2024

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi thực hiện
Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

- Khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, quy định: “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”;

- Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

- Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”, trong đó:

+ Điểm c, Khoản 6, Điều 5 quy định:

"Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí chi thấp sáng ban đêm, chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập, sách giáo khoa dùng chung (đối với các lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm) và chi tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ: Mức chi cụ thể do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, quy mô và thời gian hoạt động của các lớp xóa mù chữ"

+ Khoản 3, Điều 6 quy định:

“Các mức chi quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa làm căn cứ để các cơ quan, tổ chức, cá nhân lập dự toán chi cho việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương.”

+ Khoản 4, Điều 6 quy định:

“Ngoài các nội dung và mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định về nội dung, mức chi để thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” tại địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các địa phương và nguồn lực ngân sách địa phương.”

2. Cơ sở thực tiễn

Để thống nhất về nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Nghị quyết ban hành tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan lập dự toán sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đối với các nhiệm vụ liên quan đến thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Giáo dục 2019.

- Đảm bảo trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Bám sát các văn bản quy định: Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”; Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024, trong đó Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (gọi tắt là Nghị quyết). Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành các bước theo quy trình của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bao gồm các nội dung:

- Sở GDĐT ban hành Kế hoạch số 290/KH-SGDĐT ngày 06/02/2024 về việc xây dựng Nghị quyết về quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 70/QĐ-SGDĐT ngày 24/01/2024 về việc thành lập Ban soạn thảo xây dựng Nghị quyết.

- Xây dựng Dự thảo lần thứ nhất

Để triển khai xây dựng Nghị quyết, Sở GDĐT đã họp Tổ soạn thảo, trên cơ sở đề xuất của các thành viên và tình hình thực tế, Sở GDĐT đã Dự thảo Nghị quyết lần thứ nhất và yêu cầu các đơn vị thuộc Sở GDĐT và các phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố góp ý, bổ sung.

- Xây dựng Dự thảo lần thứ hai

Trên cơ sở góp ý của các đơn vị, Sở GDĐT đã tiếp tục hoàn thiện Dự thảo Nghị quyết. Ngày 04/3/2024, Sở GDĐT ban hành Công văn số 444/SGDĐT-GDTrH-GDTrH để lấy ý kiến của các Phòng thuộc Sở. Ngày 22/3/2024, Sở GDĐT ban hành Công văn số 615/SGDĐT-GDTrH-GDTrH để lấy ý kiến của các Phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố, các trường có cấp THPT, các TT GDNN - GDTrH.

Tại lần lấy ý kiến này, có 06/09 phòng GDĐT, 19/32 đơn vị trực thuộc Sở GDĐT nhất trí với dự thảo và các đơn vị khác không có ý kiến xem như thống nhất với Dự thảo. Có 01 đơn vị trực thuộc Sở và 01 phòng GDĐT có ý kiến góp ý, Sở GDĐT đã có bảng tiếp thu, tổng hợp ý kiến góp ý.

- Xây dựng Dự thảo lần thứ ba

Trên cơ sở góp ý của các các đơn vị có liên quan, Sở GDĐT đã tiếp thu và hoàn chỉnh Dự thảo Nghị quyết lần thứ ba. Để tiếp tục hoàn thiện Nghị quyết, Sở GDĐT ban hành Công văn số 718/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 01/4/2024 để lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương và Công văn số 714/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 01/4/2024 gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để đăng tải lên Chuyên mục “*Lấy ý kiến vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật*” trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tại lần lấy ý kiến này, có 07 sở, ban, ngành và 04 Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nhất trí với nội dung của Dự thảo. Có 05 sở, ban, ngành và 01 Ủy ban nhân dân huyện có một số ý kiến góp ý, Sở GDĐT đã có bảng tiếp thu, tổng hợp ý kiến góp ý. Các đơn vị khác không có ý kiến xem như thống nhất với Dự thảo.

Trên cơ sở góp ý của các sở, ngành và các đơn vị có liên quan, Sở GDĐT đã hoàn thiện Báo cáo tiếp thu giải trình và hoàn chỉnh Dự thảo Nghị quyết lần thứ tư, trình Sở Tư pháp thẩm định. Theo đó, ngày 10 tháng 6 năm 2024 Sở GDĐT nhận được Báo cáo số 1033/BC-STP của Sở Tư pháp về báo cáo thẩm định dự thảo nghị quyết; sau khi nghiên cứu Báo cáo và các văn bản liên qua, Sở GDĐT đã Báo cáo tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo nghị quyết gồm 04 điều và Quy định kèm theo Nghị quyết, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

- Chi công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:

a) Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả Điều tra thống kê xóa mù chữ và phổ cập giáo dục cấp xã: 4.000.000 đồng/xã/năm.

b) Chi thấp sáng ban đêm cho các lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm: 150.000 đồng/lớp/tháng.

c) Chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập mỗi lớp học:

Học bạ cho học viên: 15.000 đồng/cuốn/ học viên.

Sổ tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục: 20.000 đồng/cuốn/lớp.

Sổ chủ nhiệm: 15.000 đồng/cuốn/lớp.

d) Chi mua sách giáo khoa dùng chung và các học phẩm cho lớp học: 1.000.000 đồng/lớp/học kỳ.

Mục a, vì Thông tư số 109/2016/TT-BTC chỉ quy định mức chi cho cấp tỉnh và cấp huyện, chưa có cấp xã nên Nghị quyết này quy định mức chi cho cấp xã. Cụ thể Tại Điều 4 của Thông tư số 109/2016/TT-BTC quy định “Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 3 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu tính chất phức tạp của cuộc Điều tra thống kê, địa bàn Điều tra thống kê khó khăn: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định một số mức chi cao nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 3 Thông tư này.”.

Mục b, c, d, vì chưa có văn bản nào quy định cụ thể nên Nghị quyết này quy định các nội dung chi, mức chi cho các mục đã nêu trên.

- Những nội dung chi, mức chi có liên quan không quy định tại Nghị quyết thì thực hiện theo các quy định được dẫn chiếu tại Thông tư số 17/2022/TT-BTC.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC VÀ ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO

1. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương và kinh phí huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác. Kinh phí chi cho nội dung này không làm phát sinh chi ngân sách của các cấp.

2. Dự kiến nguồn kinh phí hằng năm, ngân sách chi cho các hoạt động thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị khoảng 4.493.245.000đồng/năm, cụ thể:

- Chi cho thực hiện các hoạt động XHHT: 1.504.375.000đ. Trong đó:

+ Chi tại cấp tỉnh: 165.475.000đ.

+ Chi tại cấp huyện: 1.338.900.000đ. Ước tính mỗi huyện, thị xã, thành phố: 133.890.000đ.

- Chi cho thực hiện các hoạt động Phổ cập xóa mù chữ: 2.988.870.000đ Trong đó:

+ Chi tại cấp tỉnh: 1.144.520.000đ.

+ Chi tại cấp huyện: 1.844.350.000đ. Ước tính mỗi huyện, thị, thành phố: 184.435.000đ.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Ủy ban Nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng Nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Hồ sơ gửi kèm:

1. Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Báo cáo của Sở GDĐT tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân vào dự thảo Nghị quyết (gửi kèm theo văn bản của Sở GDĐT gửi xin ý kiến và văn bản góp ý của các Sở, ban, ngành, địa phương đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết).

3. Báo cáo của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết (gửi kèm theo văn bản của sở GDĐT đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.);

4. Báo cáo đánh giá tác động chính sách của Nghị quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng